

Số: 954/2026/QĐST-VHNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55 và các Điều 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 36; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 851/2026/TLST- VHNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:**

**- Anh Nguyễn Hữu H, sinh ngày 23/5/1995**

Nơi thường trú: Thôn L, xã N, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: 00109504xxxx; Ngày cấp: 09/04/2025; Nơi cấp: Bộ Công an

**- Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh ngày 27/10/2001**

Nơi thường trú: Xóm C, thôn H, xã Đ, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: 00130101xxxx; Ngày cấp: 10/5/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn ngày 14 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Hữu H và chị Nguyễn Thị Thùy T cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Hữu H và chị Nguyễn Thị Thùy T có một con chung là cháu Nguyễn Hữu Tùng D, sinh ngày 28/02/2024. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Hữu H và chị Nguyễn Thị Thùy T: giao cháu Nguyễn Hữu Tùng D cho chị Nguyễn Thị Thùy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Hữu Tùng D đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác. Anh Nguyễn Hữu H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Hữu Tùng D cho chị Nguyễn Thị Thùy T với mức 7.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 09/2026 cho đến khi cháu Nguyễn Hữu Tùng D đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hữu H được quyền và có nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà ở chung:** Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về công nợ chung:** Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

**2. Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Hữu H về việc chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005170 ngày 08/9/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- UBND xã N, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội (nay là xã N, thành phố Hà Nội) (Giấy chứng nhận kết hôn số 69 ngày 04/12/2023);
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội (Phòng Thi hành dân sự khu vực 11 – Hà Nội);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Tiến Hải**

